

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 123/2018/HSST
Ngày: 05 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thị Kim Loan;
2. Ông Nguyễn Văn Ton.

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thu Hà - Cán bộ tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Xuân Vọng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 10 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2018/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Vũ K**, Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1971, tại huyện Gia Bình, thành phố Bắc Ninh; Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã B, huyện Gia Bình, hành phố Bắc Ninh; Chỗ ở: Tổ 7, khu 3, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Nguyễn Vũ B, sinh năm 1925 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1928 (đã chết); Đã ly hôn vợ; Có 01 con sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 07/01/2018, hiện tạm giam - Có mặt.

Người bị hại: - Chị Phan Thị H1, sinh năm 1969; Trú tại: Tổ 3, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Thanh H2 (Tức Phạm Thị H2), sinh năm 1976; Trú tại: Tổ 1, khu 5A, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Người làm chứng: Nguyễn Quốc V1 (Có mặt), Nguyễn Quốc V2 (Có mặt), Vũ Thị P, Nguyễn Hồng T, Lương Thị M, Mai Ngọc S (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Vũ K và chị Phan Thị H1 có quan hệ tình cảm từ năm 2015. Đầu tháng 9/2017, chị H1 thuê phòng trọ số 03 trong dãy nhà trọ của chị Lương Thị M tại tổ 7, khu 3, phường T, thành phố Cẩm Phả để cho K ở. Tối ngày 18/9/2017, K gọi điện thoại nhiều lần cho chị H1 nhưng chị H1 không nghe máy. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 19/9/2017, K gọi điện thoại được cho chị H1 và bảo chị H1 đến phòng trọ đánh cảm cho K. Một lát sau, chị H1 đến dùng rượu thuốc bóp lưng cho K. Sau đó, K bảo chị H1 ở lại ngủ với K nhưng chị H1 không đồng ý. Do nghĩ chị H1 có tình cảm với người khác, nên khi chị H1 đang ngồi rửa tay ở chậu nước trong phòng, K lấy 01 chiếc búa để ở góc phòng trọ rồi đi đến phía sau bên trái chị H1. K dùng tay trái ấn vai chị H1 xuống, tay phải cầm chiếc búa đánh một nhát trúng vào vùng cằm phía sau đầu chị H1, làm chị H1 ngã xuống đất. Thấy vậy, K lấy đồ đạc cá nhân đem theo rồi bỏ đi. Một lúc sau, chị H1 gọi chị M mở hộ cổng để đi về nhà và được anh Nguyễn Quốc V1 đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ án tại phòng trọ số 03 trong khu nhà trọ của gia đình chị Lương Thị M. Phòng trọ số 03 có 01 cửa ra vào quay hướng Bắc, cánh cửa làm bằng gỗ, có dính chất màu đỏ dạng chùi quệt, kích thước (07 x 0,11)m điểm thấp nhất cách đất 0,12m. Trên nền nhà cách cửa ra vào 0,6m có 03 vết chất màu đỏ trong khoảng kích thước (0,4 x 0,86)m. Sát tường phía Đông Bắc kê 01 chiếc giường, trên giường trải chiếu tre có dính chất màu đỏ dạng nhỏ giọt trong khoảng kích thước (1 x 0,4)m. Sát tường phía Tây Nam có 01 chiếc chậu, bên trong có một số đồ vật và 02 chiếc búa (01 chiếc cán bằng gỗ dài 19cm, đường kính 0,3cm, đầu búa bằng cao su hình tròn dài 10cm, đường kính 5,5cm; 01 chiếc cán bằng gỗ dài 34,5cm hình bầu dục, kích thước (3,5 x 4,5)cm, đầu búa bằng kim loại, kích thước (14 x 3) cm, lưỡi búa dẹp, gáy búa vuông. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã thu giữ 02 chiếc búa trên và

thu giữ chất màu đỏ nghi là máu tại các vị trí: Trên nền phòng, trên cánh cửa ra vào và trên giường trong phòng trọ số 03.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 19/9/2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả xác định thương tích của chị Phan Thị H1: Vết thương vùng cằm hình chữ Y, kích thước (3 x2 x 5)cm. Kiểm tra bên dưới vết thương có đường nứt xương sọ có dị vật tóc. CT sọ não: Hình ảnh tụ máu ngoài màng cứng vùng cằm, kích thước (30 x10) mm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 80/18/TgT ngày 06/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng ninh kết luận: Chị Phan Thị H1 bị chấn thương vết thương vùng cằm hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ phải sang trái; Tụ máu ngoài màng cứng vùng cằm trái kích thước (18 x 05)mm, không để lại di chứng về thần kinh; Gãy xương cằm trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 30%, do vật tày gây nên.

Bản kết luận giám định số 44/GĐSV ngày 18/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Quảng Ninh kết luận: Các dấu vết màu đỏ ghi thu trên nền phòng trọ số 03, trên cánh cửa phòng trọ số 03, trên giường trong phòng trọ số 03 là máu của chị Phan Thị H1.

Bản cáo trạng số 116/CT-VKSCP ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Nguyễn Vũ K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Vũ K từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù đến 05 (năm) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/01/2018; Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Buộc bị cáo Nguyễn Vũ K phải bồi thường cho chị Phan Thị H1 số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) và bồi thường cho chị Phạm Thị Thanh H2 số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng); Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 chiếc búa và 01 USB là vật không có giá trị sử dụng và bị cáo, người bị hại không có nhu cầu lấy lại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Nguyễn Vũ K khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Vũ K phù hợp với đơn trình báo và lời khai của người bị hại Phan Thị H1 và những người làm chứng Nguyễn Quốc V1, Nguyễn Quốc V2, Phạm Thị Thanh H2, Lương Thị M về diễn biến của sự việc. Chị Phan Thị H1 khai: “ *Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 19/9/2018, tôi đang ở nhà thì K gọi điện cho tôi bảo tôi là K đang bị cảm, cảm cho K chai rượu thuốc xuống phòng trọ cho K. Tôi và K có quan hệ tình cảm với nhau nên dù đã tối tôi vẫn cảm chai rượu thuốc ở nhà, một mình đi bộ tới chỗ trọ của K, cách nhà tôi khoảng 50m. Khi tới cổng khu trọ, K ra mở cổng cho tôi, sau đó tôi và K vào phòng của K là phòng trọ số 3 của dãy trọ nhà chị Mơ làm chủ, thuộc tổ 7, khu 3, phường T, Cẩm Phả, Quảng Ninh. Tôi dùng rượu thuốc bóp lưng cho K. Khoảng 15 đến 20 phút sau đó, K bảo tôi ở lại ngủ với K đến sáng rồi về, nhưng do con tôi ốm nên tôi bảo K không ở lại được, phải đi về. Sau đó, tôi cầm chiếc điện thoại Nokia của tôi để gọi cho con thì K giật lấy, tôi đòi nhưng K không trả lại cho tôi. Tôi vào khu vực rửa tay tại phòng K để rửa tay cho hết mùi rượu thì bất ngờ từ phía sau, K cầm một chiếc búa đập hai, ba phát vào phía gáy của tôi làm tôi ngã lăn ra đất, đầu chảy nhiều máu. Sau đó K bỏ đi, tôi ngất đi khoảng một lúc tôi cũng không rõ là bao lâu. Tôi tỉnh*

dậy thì tự đi về nhưng khi ra tới cổng thì cổng bị khóa nên tôi gọi cửa nhà chị M và tôi nói chị M mở cửa cổng cho tôi đi về. Tôi kể cho chị M việc K đánh tôi và nó đã bỏ đi rồi...”; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với giấy chứng nhận thương tích ngày 19/9/2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả xác định thương tích của chị Phan Thị H1; Bản kết luận giám định số 44/GĐSV ngày 18/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Quảng Ninh; Phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 80/18/TgT ngày 06/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Việc Nguyễn Vũ K có hành vi dùng 01 chiếc búa bằng kim loại đánh một nhát vào đầu chị Phan Thị H1 gây thương tích làm chị H1 bị tổn hại 30% sức khỏe, với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Vũ K phạm tội “ Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì nghi ngờ ghen tuông, bị cáo đã dùng chiếc búa là hung khí nguy hiểm đập vào đầu chị Phan Thị H1 thể hiện sự manh động, côn đồ. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong thời gian dài nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên, sau khi hành vi phạm tội bị phát giác, bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú. Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vấn đề bồi thường: Trong quá trình giải quyết vụ án, người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Trong đó gồm 50.000.000 đồng tiền khám chữa bệnh; Tiền mất thu nhập trong 02 tháng là 30.000.000 đồng; Tiền tổn hại về sức khỏe là 70.000.000 đồng; Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền 150.000.000 đồng và bồi thường cho chị Phạm Thị Thanh H2 số tiền 3.000.000 đồng. (Tại phiên tòa, chị H1 rút yêu cầu về khoản tiền mất thu nhập của chị H2 và chị H2 có yêu cầu độc lập buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng). Xét sự thỏa thuận giữa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên và buộc bị cáo phải bồi thường cho chị H1 và chị H2 các khoản tiền nêu trên.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã truy tìm chiếc búa bị cáo dùng để gây án nhưng không tìm được nên không đề cập xử lý. 02 (hai) chiếc búa cán bằng gỗ dài 19 cm và 34,5cm thu tại hiện trường vụ án là vật không có giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy; Vật chứng vụ án là 01 USB màu đen có dòng chữ Transcend 8GB đã lấy ra toàn bộ thông tin có trong hồ sơ vụ án. USB được xác định của người bị hại. Nay người bị hại không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Đối với việc chị Phan Thị H1 khai sau khi đánh chị H1 gây thương tích, K còn lấy của chị H1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn 01 sim trị giá 180.000 đồng, nhưng K không thừa nhận. Quá trình điều tra chưa làm rõ được, hiện tiếp tục điều tra nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Vũ K** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Vũ K **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/01/2018.

Áp dụng: Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ K phải bồi thường cho chị Phan Thị H1, trú tại: Tổ 3, khu 3, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và bồi thường cho chị Phạm Thị Thanh H2 (Tức Phạm Thị H2), trú tại: Tổ 1, khu 5A, phường T, thành phố Cẩm Phả số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Áp dụng điểm điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc búa cán bằng gỗ dài 19cm và 34,5cm và 01 USB màu đen có dòng chữ Transcend 8GB theo biên bản giao nhận vật chứng số:

165/BB-THA ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại chi cục Thi hành án thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.650.000 (Bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan THSHS và cơ quan CSĐT Công an thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Chính Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy – Bàng Thị Hồng

Trần Chính Nghĩa